

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO**

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Lịch sử mỹ thuật và thiết kế		
Mã học phần:	71HIST20442	Số tin chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	71K28CNDA01		
Hình thức thi: Đò án/Báo cáo thực tập_cá nhân (không TT)	Thời gian làm bài:		Phút/ ngày
<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân		<input type="checkbox"/> Nhóm	
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Ho và tên SV_Mã học phần		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
 - + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Hiểu tổng quan về sự phát triển của mỹ thuật và thiết kế Việt Nam, Phương Đông, Phương Tây qua từng giai đoạn lịch sử.	Tiêu luận	20%	1, 2	2	
CLO 2	Đánh giá kỹ năng trình bày, diễn đạt vấn đề hợp lý trên hai phương diện: hình ảnh và ngôn ngữ.	Báo cáo	20%	1, 2	2	
CLO3	Áp dụng kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tương tác tốt trong các tình huống, công việc cụ thể.	Tiêu luận	20%	1,2	2	
CLO 4	Phân tích được đặc điểm nổi bật của các phong cách nghệ thuật và thiết kế lớn trong lịch sử mỹ thuật Phương Đông và Phương Tây Nội dung thể hiện những ý tưởng được phân tích kỹ càng với các lập luận sáng tạo và có bằng chứng vững vàng hỗ trợ cho chủ đề bài viết.	Tiêu luận	40%	1, 2	4	

Chú thích các cột:

(1) Chi liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học

phản để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Câu 1: Anh/ chị được tự do chọn lựa một thời kỳ/ phong cách mỹ thuật hoặc thiết kế phương Tây và phân tích các đặc trưng cũng như những sự kế thừa từ thời kỳ/ phong cách trước và sự ảnh hưởng của nó đến thời kỳ/ phong cách kế tiếp (5 điểm)

Câu 2: Anh/ chị hãy phân tích những đặc điểm của nghệ thuật Việt Nam trong giai đoạn Trường Mỹ thuật Đông Dương thông qua một số tác phẩm cụ thể. Nếu quan điểm cá nhân về tầm quan trọng của thời kỳ này trong bức tranh toàn thể của nghệ thuật Việt Nam (5 điểm)

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Bài bài báo cáo tối thiểu cần đạt 1000 chữ

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Đóng góp cho CLO	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
Cấu trúc	10%	CLO4	Bài viết thể hiện sự tập trung cao vào	Bài viết mạch lạc và được tổ chức	Bài viết mạch lạc và nhìn chung	Bài viết tổ chức thiếu logic. Có

Tiêu chí	Trọng số (%)	Đóng góp cho CLO	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
			tính logic và hợp lý của các quan điểm. Tính thống nhất của bài rõ ràng đưa người đọc đi đến kết luận và quan điểm trong bài.	hợp lý với cách chuyên đoạn, chuyên ý chặt chẽ. Nhìn chung thể hiện tính thống nhất trong nội dung.	được tổ chức hợp lý. Vài điểm đặt không đúng chỗ và chêch khỏi chủ đề. Có sự chuyên ý, chuyên đoạn nhưng không xuyên suốt toàn bài.	vài đoạn trong bài có tính mạch lạc nhưng thiếu tính thống nhất. Có nhiều lỗi đáng kể.
Nội dung	30%	CLO2, CLO4	Nội dung thể hiện những ý tưởng được phân tích kỹ càng với các lập luận sáng tạo và có bằng chứng vững vàng hỗ trợ cho chủ đề bài viết.	Nội dung thể hiện ý tưởng sáng tạo, các quan điểm được phát triển đầy đủ với căn cứ vững chắc.	Nội dung thể hiện quan điểm và lập luận. Đưa ra một số ý tưởng sáng tạo.	Trình bày vài quan điểm và lập luận nhưng hầu hết các ý tưởng chưa được phát triển đầy đủ và không độc đáo.
Năm rõ mục tiêu	20%	CLO1	Trả lời đầy đủ các vấn đề đặt ra, rõ ràng và chính xác	Trả lời đúng nội dung yêu cầu nhưng còn sai sót nhỏ	Trả lời đúng một số câu hỏi, còn sai sót quan trọng	Không trả lời được đa số câu hỏi
Phát triển ý	10%	CLO2	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, các nội dung chi tiết nhiều và có chất lượng. Thể hiện tư duy phản biện tốt.	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, các nội dung chi tiết đầy đủ và có ý nghĩa. Tư duy phản biện được đưa vào các luận điểm.	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển chi tiết hóa ở mức giới hạn. Vài chỗ thể hiện tư duy phản biện.	Quan điểm chủ đạo của bài không được phát triển chi tiết hóa. Các ý tưởng trong bài mơ hồ, thiếu luận cứ, thiếu tư duy phản biện.
Văn phạm,	20%	CLO2	Không có lỗi chính tả nào	Bài viết có vài lỗi về	Nhìn chung bài viết đúng	Chính tả, dấu câu và

Tiêu chí	Trọng số (%)	Đóng góp cho CLO	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
trình bày			gây xao lâng, không có lỗi dấu câu hay văn phạm; không có lỗi trình bày, đánh máy.	chính tả, dấu câu, văn phạm nhung người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng. Rất ít lỗi trình bày, đánh máy.	chính tả, sử dụng dấu câu và văn phạm đúng, người đọc vẫn hiểu được nội dung của bài. Còn có lỗi trình bày và đánh máy.	lỗi văn phạm gây xao lâng, gây khó hiểu cho người đọc. Nhiều lỗi trình bày, đánh máy.
Định dạng	10%	CLO2	Đạt tất cả các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; cẩn lè, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng, các phân đoạn kết nối đúng, hình thức trình bày	Đạt các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; cẩn lè, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng và các phân đoạn kết nối đúng.	Đạt các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; cẩn lè, cách đoạn, giãn dòng nhìn chung đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng nhưng vài phân đoạn chưa được kết nối đúng	chuyên nghiệp. Không đáp ứng các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; cẩn lè, cách đoạn, giãn dòng sai yêu cầu; trình bày không rõ ràng.
	100%					

Người duyệt đề
TS. Võ Văn Lạc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2024
Giảng viên ra đề

Th.s Nguyễn Thị Ngọc Yên

Nguyễn Thị Ngọc Yên